TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **72**/2023/QĐST-KDTM	*Ba Đình, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ngô Bích Liên**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 45/2023/TLST – KDTM ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng kinh tế vô hiệu" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2023/QĐST - KDTM ngày 24 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 312/2023/QĐST-HPT ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty A.** Mã số doanh nghiệp: 060041xxxx. Địa chỉ trụ sở: huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Xuân H- Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đức T và bà Nguyễn Thị Thúy H theo Giấy ủy quyền ngày 16/3/2023 của Công ty A.

***** Bị đơn: **Công ty B**. Mã số doanh nghiệp: 010494xxxxx. Địa chỉ trụ sở: phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Lê Ngọc S- chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Người đại

diện theo ủy quyền: Ông Trương Quốc Â theo Giấy ủy quyền số 78/UQ ngày 12/6/2023 của Công ty B.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Ngân hàng N**. Địa chỉ trụ sở: quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông V- Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đình Đ theo Giấy ủy quyền số 242/TH ngày 20/6/2023 của Ngân hàng N.

- **Chi nhánh Hà Nam - Công ty B** -. Địa chỉ: Phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Đại diện: ông Lê Khánh D- chức vụ: Giám đốc. Ông Trương Quốc Â theo Giấy ủy quyền số 01/UQ ngày 22/6/2023 của Công ty B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt hợp đồng Hợp đồng thi công số 272/2022 ngày 26/09/2022 được ký kết giữa công ty A và Chi nhánh Hà Nam - Công ty B kể từ ngày 18/8/2023.

- Chậm nhất ngày 22/8/2023, Công ty Cổ phần thương mại A hỗ trợ cho Công ty cổ phần B số tiền **75.000.000 đồng** *(Bảy mươi lăm triệu đồng)*, đồng thời Công ty cổ phần B và Chi nhánh Hà Nam - Công ty B có đơn đề nghị giải tỏa bảo lãnh tại Ngân hàng N – chi nhánh huyện Xuân Trường Nam Định và phối hợp với Công ty A hoàn tất thủ tục theo yêu cầu Ngân hàng N – chi nhánh huyện Xuân Trường Nam Định để thực hiện giải toả bảo lãnh thực hiện Hợp đồng theo Thư bảo lãnh thực hiện Hợp đồng số NN 416988 ngày 30/09/2022 với số tiền là 2.000.000.000 đồng.

Trong trường Công ty cổ phần B không có đơn đề nghị giải tỏa bảo lãnh và phối hợp với Công ty Cổ phần thương mại A hoàn tất thủ tục theo yêu cầu Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Xuân Trường Nam Định để thực hiện giải toả bảo lãnh thực hiện Hợp đồng theo Thư bảo lãnh thực hiện Hợp đồng số NN 416988 ngày 30/09/2022 với số tiền là 2.000.000.000 đồng theo thỏa thuận trên thì ngay lập tức Thư bảo lãnh thực hiện Hợp đồng số NN 416988 ngày 30/09/2022 hết hiệu lực và Ngân hàng N – chi nhánh huyện Xuân Trường Nam Định thực hiện giải tỏa bảo lãnh số tiền 2.000.0000.000 đồng cho Công ty Cổ phần thương mại A mà không cần ý kiến đồng ý của Công ty B.

3. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty A tự nguyện chịu 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 50% án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch là **3.375.000** *(Ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **3.000.000** *(Ba triệu)* đồng theo biên lai thu số 0007821 ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Công ty A còn phải nộp số tiền án phí là **375.000** (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng (chưa nộp).

- Công ty B tự nguyện chịu 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 50% án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch là **3.375.000** *(Ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Thị Nhung